

daiviet

THƯƠNG HIỆU VÌ CỘNG ĐỒNG

Hướng Dẫn Sử Dụng

MÁY LỌC NƯỚC RO



GIỚI THIỆU VỀ HỆ THỐNG LỌC NƯỚC RO

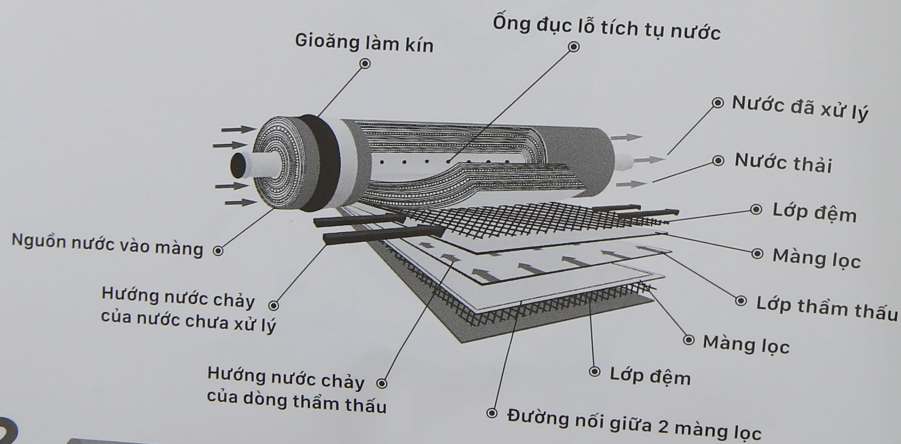
CƠ CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA MÀNG THẨM THẤU NGƯỢC RO

Màng Lọc RO

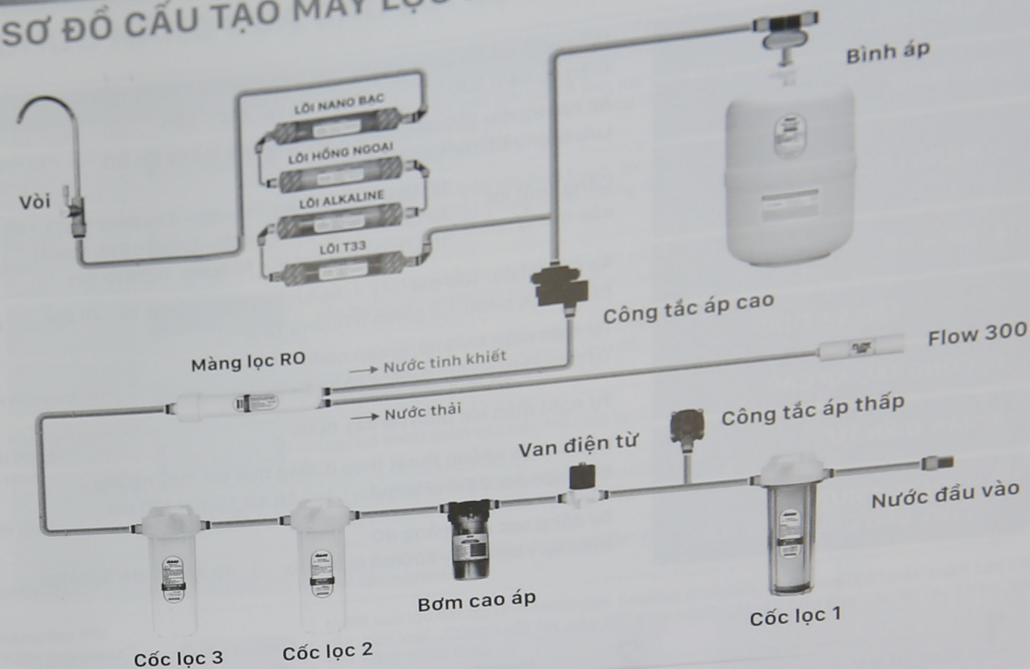
- RO là viết tắt từ hai chữ Reverse Osmosis (thẩm thấu ngược).
- Màn lọc RO là một tấm màng phẳng bao gồm 3 lớp: lớp vải polyester, xốp polysulfone và lớp lọc polyamide.
- Màn lọc RO hoạt động trên cơ chế chuyển động của các phân tử nước nhờ áp lực nén của máy bơm cao áp tạo ra một dòng chảy mạnh (đây có thể gọi là quá trình phân ly trong chính dòng nước ở môi trường bình thường nhờ áp lực) đẩy các thành phần hóa học, các kim loại, tạp chất... có trong nước chuyển động mạnh, văng ra vùng có áp lực thấp hay trôi theo dòng nước ra ngoài theo đường thải (giống như nguyên lý hoạt động của thận người).
- Trong khi ấy các phân tử nước thì lọt qua các mắt lọc kích cỡ 0,0001 micromet nhờ áp lực dư, với kích cỡ mắt lọc này thì hầu hết các thành phần hóa chất kim loại, các loại vi khuẩn đều không thể lọt qua.

Màng Lọc RO

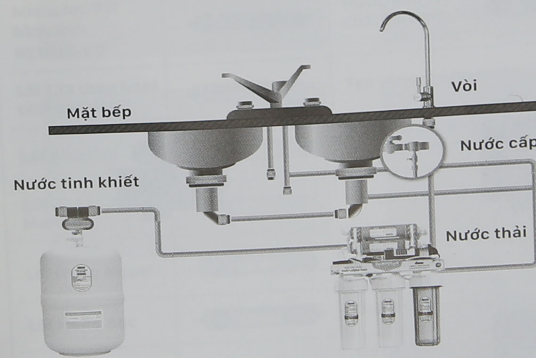
- Màn lọc RO hiện tại được biết đến là màn lọc được cấu thành bởi các cụm (module) màn lọc RO được cuộn tròn lại, mỗi một cụm (module) màn lọc bao gồm một màng dẫn nước sạch, một màng lọc thẩm thấu ngược và một màng dẫn nước cấp.
- Những màng trên được xếp chồng lên nhau và quấn quanh ống thu hồi nước sạch trung tâm.
- Màn thẩm thấu ngược được quấn tròn để hình thành kênh nước cấp ở giữa hai bề mặt ngoài liên kế của màng.
- Kênh nước sạch được hình thành từ mặt trong liên kế của màng lọc thẩm thấu ngược.
- Màng dẫn nước sạch nằm giữa kênh nước sạch này.



SƠ ĐỒ CẤU TẠO MÁY LỌC NƯỚC RO



Sơ đồ cấu tạo cơ bản



Sơ đồ lắp máy không vỏ tủ

Áp lực nước đầu vào	35 - 58 psi
Tổng chất rắn hòa tan	<1000 ppm
Độ pH đầu ra	6,5 - 8,5
Nhiệt độ nước đầu vào	5 - 38°C
Nồng độ sắt trong nước	<0,1 mg/L
Nồng độ đá vôi trong nước	<100 mg/L
Điện áp	220 - 230 V/50 Hz

Điều kiện để sử dụng máy

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

1. ADAPTOR

2. BƠM RO

3. MÀNG LỌC RO

4. BÌNH ÁP

5. CÔNG TẮC ÁP THẤP

6. CÔNG TẮC ÁP CAO

7. VAN ĐIỆN TỬ

8. VAN SỤC RỬA (TÙY VÀO CẤU HÌNH MÁY)

Đổi nguồn điện xoay chiều 220 V thành điện một chiều 24V
Điện áp vào: 220 V | Điện áp ra: 24V - 1,5A

Áp lực tối đa: 130 psi, tạo áp lực đẩy qua màng lọc RO
Lưu lượng tối đa 1,25 L/phút

Công suất lọc của màng
17-18 L/h (Màng lọc RO **Aqualast™ 1812-50**)
10 L/h (Màng lọc RO **TW30-1812-50HR**)
10 L/h (Màng lọc RO **Makano RE1812-50**)

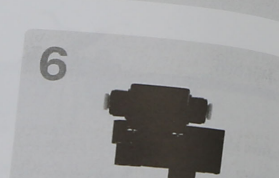
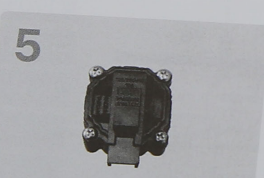
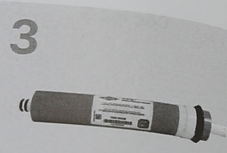
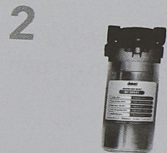
Áp lực tối đa: 100 psi | Áp lực khi hoạt động: 15 - 25 psi
Dung tích bình: 3,2 gallon (khoảng 12 L)

Tự ngắt điện khi không cấp nước
Tự đóng khi áp lực nước cấp >5 psi

Tự ngắt điện khi bình áp đầy nước

Ngăn nước không thoát theo đường thải khi máy ngừng
Điện áp vào: 24V - 250mA | Áp lực tối đa: 120 psi

Tự động súc rửa màng RO
Điện áp vào: 24V - 200mA (±20mA) | Áp lực tối đa: 0,8 Mpa



CHỨC NĂNG CỦA CÁC LỖI LỌC

TÊN LỖI	HÌNH ẢNH	CHỨC NĂNG
Lõi PP 10" (5 µm)		Lọc các chất cặn bẩn lớn hơn 5 µm, lọc chất huyền phù, các dạng gỉ sét, bùn đất hay các vật chất lơ lửng trong nước, đồng thời cũng ngăn cản bớt các yếu tố vi sinh tràn vào bên trong hệ thống.
Lõi PP 20" (5 µm)		Lọc các chất cặn bẩn lớn hơn 5 µm, lọc chất huyền phù, các dạng gỉ sét, bùn đất hay các vật chất lơ lửng trong nước, đồng thời cũng ngăn cản bớt các yếu tố vi sinh tràn vào bên trong hệ thống.
Lõi CTO 10"		Loại bỏ tất cả các tạp chất hữu cơ, mùi hôi và clo có trong nước. Loại bỏ các chất độc hại có trong nước như thuốc trừ sâu, thuốc bảo vệ thực vật.
Lõi Ceramic 10"		Lõi ceramic lọc được tạp chất kích thước siêu nhỏ, chất rắn hòa tan trong nước, các ion kim loại, vi sinh vật chống nấm mốc, loại bỏ các tạp chất có hại cho sức khỏe, tăng chất lượng nguồn nước.
Lõi PP 10" (1 µm)		Loại bỏ hoàn toàn các cặn bẩn lớn hơn 1 µm, bảo vệ màng RO hạn chế tắc nghẽn.
Lõi OCB		Lọc hấp phụ và hấp thụ một số (một phần) hóa chất, dược phẩm, thuốc trừ sâu, kim loại nặng, chất hữu cơ, màu lạ, mùi lạ, vị lạ.
Lõi Cation		Xử lý nguồn nước cứng, nước nhiễm đá vôi hoặc canxi dư và bảo vệ màng RO hạn chế tắc nghẽn.
Màng lọc RO Aqualast™ 1812-HR		Nước sau lọc đạt độ tinh khiết cao. Loại bỏ vi khuẩn, virus, loại bỏ hoàn toàn các chất rắn, kim loại... Công suất lọc gấp đôi giúp nâng cao độ bền cho các lõi lọc khác. Siêu tiết kiệm nước thải.
Màng lọc RO TW30-1812-50HR		Nước sau lọc đạt độ tinh khiết cao. Loại bỏ vi khuẩn, virus, loại bỏ hoàn toàn các chất rắn, kim loại...
Màng lọc RO Makano RE1812-50		Nước sau lọc đạt độ tinh khiết cao. Loại bỏ vi khuẩn, virus, loại bỏ hoàn toàn các chất rắn, kim loại...
Lõi T33 than hoạt tính gáo dừa		Tạo vị ngọt cho nước.
Lõi Alkaline		Ổn định độ pH của nước từ 6,5 - 8,0; giảm các bệnh tật do hóa trình lão hóa tế bào gây ra. Hỗ trợ cơ thể trung hòa axit dư, chống oxy hóa, tăng cường sức khỏe.
Lõi Khoáng đá Maifan		Bổ sung các chất khoáng cho nguồn nước như: canxi, sắt, magie,...
Lõi Hồng Ngoại		Hoạt hóa các nhóm phân tử nước, tăng lượng oxi trong nước giúp cơ thể dễ dàng hấp thụ nước, giảm thiểu tình trạng khô da và làm chậm quá trình lão hóa.
Lõi Nano Bạc		Diệt khuẩn và chống tái nhiễm khuẩn cho nguồn nước.
Lõi Alkaline Hydrogen		Có tác dụng hỗ trợ giảm oxy hóa cho cơ thể. Lõi chứa các hạt gốm có khả năng chia nhỏ các phân tử nước, làm cho cơ thể hấp thụ tốt hơn, tạo ra các ion kiềm làm tăng pH của nước lên đến 9,5 giúp cân bằng pH trong cơ thể.

Lưu ý: Lõi lọc lắp trong máy có thể khác nhau, tùy theo từng cấu hình máy.

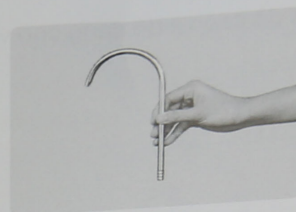
THỜI GIAN THAY THẾ LỖI LỌC ĐỊNH KỲ

TÊN LỖI LỌC	THỜI GIAN THAY THẾ
Lỗi PP 10" (5 μm)	3 - 6 tháng
Lỗi PP 20" (5 μm)	3 - 6 tháng
Lỗi CTO 10"	9 - 12 tháng
Lỗi Ceramic 10"	36 - 60 tháng
Lỗi PP 10" (1 μm)	3 - 6 tháng
Lỗi OCB	9 - 12 tháng
Lỗi Cation	9 - 12 tháng
Màng lọc RO	18 - 36 tháng tùy thuộc chất lượng nguồn nước đầu vào
Lỗi T33 than hoạt tính gáo dừa	9 - 12 tháng
Lỗi Alkaline	9 - 12 tháng
Lỗi Khoáng đá Maifan	9 - 12 tháng
Lỗi Hồng Ngoại	9 - 12 tháng
Lỗi Nano Bạc	9 - 12 tháng
Lỗi Alkaline Hydrogen	6 - 9 tháng

Lưu ý: Thông tin chỉ để tham khảo. Chu kỳ thay lỗi lọc cụ thể tùy theo nguồn nước địa phương và lượng nước sử dụng. Nếu có bất kì thắc mắc nào về sự thay thế lỗi lọc thông thường, vui lòng liên hệ với trung tâm bảo hành và đại lý bán sản phẩm.

CÁCH LẮP ĐẶT VÒI NƯỚC

1. Cách lắp đặt vòi nước:

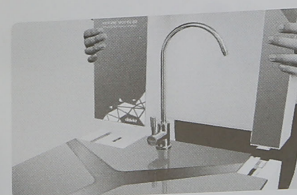


► Kiểm tra linh kiện vòi nước trong túi zip nằm bên trong máy: 1 cần vòi có đầy đủ 3 gioăng cao su màu trắng.

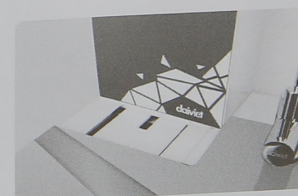
► Cắm phần cuối của cần vòi vào phần trụ vòi đã được lắp sẵn trên máy lọc nước.

2. Cách lắp đặt đỉnh cho dòng máy lọc nước có đỉnh:

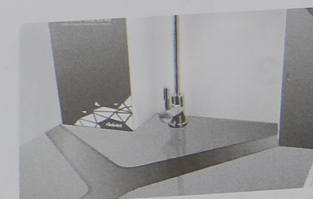
1



2



3



► Ở vị trí chốt nhựa của mặt trên máy lọc nước, đưa phần đỉnh từ phía sau vào, đẩy đều từ 2 bên để đỉnh khớp hoàn toàn vào thân máy.

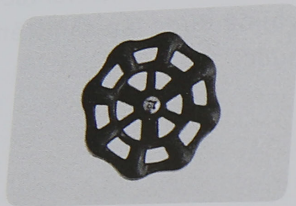
CÁCH LẮP ĐẶT MÁY LỌC NƯỚC

1. Vị trí lắp đặt:

- ▶ Chọn vị trí lắp đặt gần nguồn nước, nguồn điện và nơi thuận tiện cho việc loại bỏ nước thải.
- ▶ Vị trí lắp đặt tránh bị ánh nắng chiếu rọi, nhiệt độ cao và dễ dàng cho việc bảo dưỡng, thay thế lõi lọc.

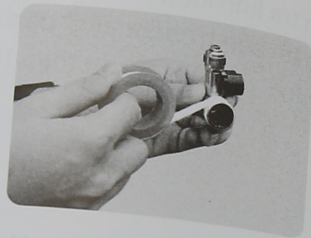
2. Các thao tác lắp ráp:

1



- ▶ Khóa nguồn cấp nước vào máy lọc nước RO.

2



- ▶ Quấn vài vòng dây cao su non quanh đường ren của đầu nối van chia nước.

3



- ▶ Lắp bộ van chia nước vào hệ thống cấp nước.

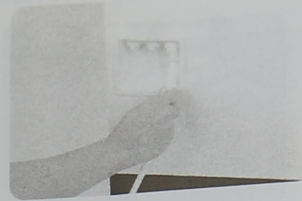
Chú ý: không kết nối nguồn nước nóng với máy lọc nước RO.

4



- ▶ Kết nối dây cấp nước với van chia nước.

5



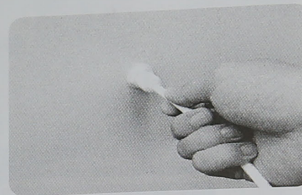
- ▶ Kết nối dây nước 3/8" vào van "Nước đầu vào" của máy lọc nước và kéo mạnh ra để đảm bảo dây đã được lắp chắc chắn.

6



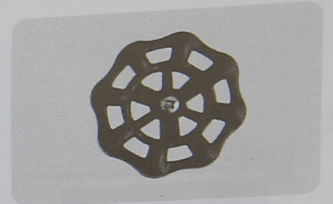
- ▶ Kết nối dây nước 1/4" vào van "Nước thải đầu ra" của máy lọc nước RO (tương tự bước 5).

7



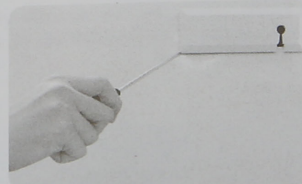
- ▶ Đưa đầu dây "nước thải đầu ra" của máy lọc nước RO vào hệ thống thoát nước thải ở nơi lắp đặt.

8



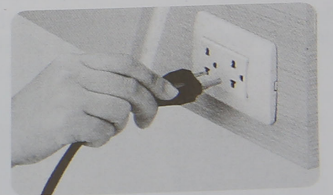
- ▶ Mở khóa nguồn cấp nước vào máy lọc nước RO.

9



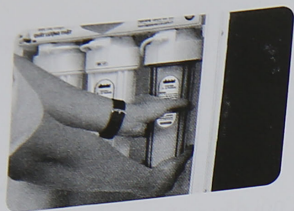
- ▶ Mở hộp điện phía sau máy lọc nước RO để lấy phích cắm ra ngoài máy lọc nước.

10



- ▶ Kết nối phích cắm của máy lọc nước RO vào hệ thống điện nơi lắp đặt để máy sẵn sàng hoạt động.

11



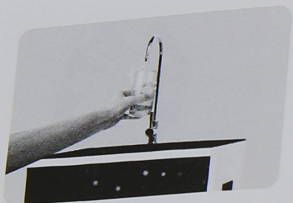
► Thực hiện xả khí trong cốc lọc số 1, bằng cách vận hồ cốc lọc số 1 cho đến khi thấy nước đã đầy cốc (nghĩa là đã thoát hết khí) thì vận chặt cốc lại.

12



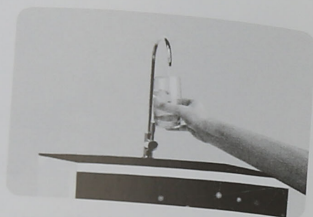
► Thực hiện xả khí trong cốc lọc số 2: làm tương tự như bước 11.

13



► Sau khi máy lọc 1 giờ, tắt nguồn điện, lấy nước từ vòi nước uống của máy lọc nước RO xả bỏ (sục rửa các lõi lọc). Khóa vòi lại khi thấy nước chảy ra hết. Bật nguồn điện cho máy hoạt động trở lại.

14



► Làm lại bước trên một lần nữa. Sau đó vệ sinh thân máy và sử dụng.

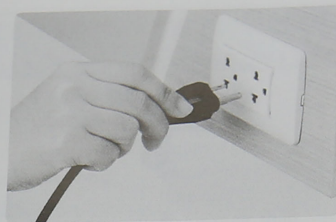
15



► Khi muốn dẫn nước tinh khiết đến vị trí khác thì khóa van bình áp xong, mở nút bịt nhựa ở vị trí van "nước tinh khiết", dùng dây nước đường kính 1/4" nhấn vào van nhựa và dẫn đến vị trí cần lấy nước, sau đó mở van bình áp.

QUY TRÌNH THAY THẾ CÁC LỖI LỌC

1



► Rút dây nguồn máy lọc nước ra khỏi ổ cắm điện.

2



► Khóa van cấp nước đầu vào cho máy.

3



► Khóa van bình áp.

4



► Lấy tay vận cốc.

5



► Dùng tay vặn và mở cốc theo chiều kim đồng hồ để lấy lõi cần thay ra khỏi cốc lọc.

6



► Đặt lõi lọc mới và cho nước đầy vào cốc.
Chú ý: lắp 2 gioăng cao su vào đúng vị trí 2 đầu lõi lọc.

7



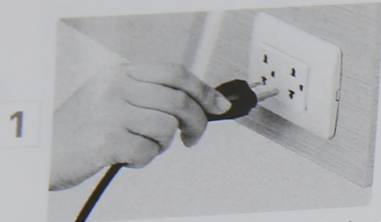
► Lắp cốc lọc vào máy lọc nước và vận thật chặt.

8

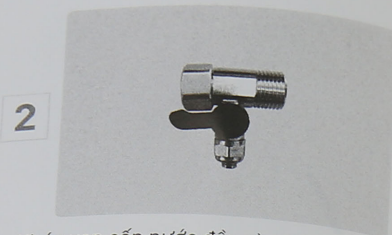


► Cắm dây nguồn vào ổ cắm điện, mở van nước cấp đầu vào cho máy.

HƯỚNG DẪN CÁCH VỆ SINH LỖI LỌC CERAMIC



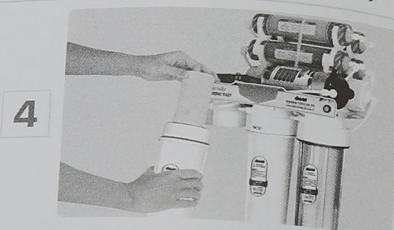
1 Rút dây nguồn máy lọc nước ra khỏi ổ cắm điện.



2 Khóa van cấp nước đầu vào cho máy.



3 Khóa van bình áp.



4 Dùng tay vặn và mở cốc lọc đựng lõi Ceramic theo chiều kim đồng hồ để lấy lõi ra khỏi cốc lọc.
Chú ý: có 2 gioăng cao su rời ở vị trí 2 đầu lõi lọc.



5 Sử dụng bàn chải nhựa cứng hoặc bụi nhùi bằng sắt để chà xát, vệ sinh bề mặt lõi lọc Ceramic cho đến khi sạch trắng.



6 Rửa sạch lõi lọc Ceramic, gioăng cao su, đặt lõi và cho nước đầy vào cốc.
Chú ý: lắp 2 gioăng cao su đúng vị trí vào 2 đầu lõi lọc.



7 Lắp cốc lọc vào máy lọc nước và vặn thật chặt.



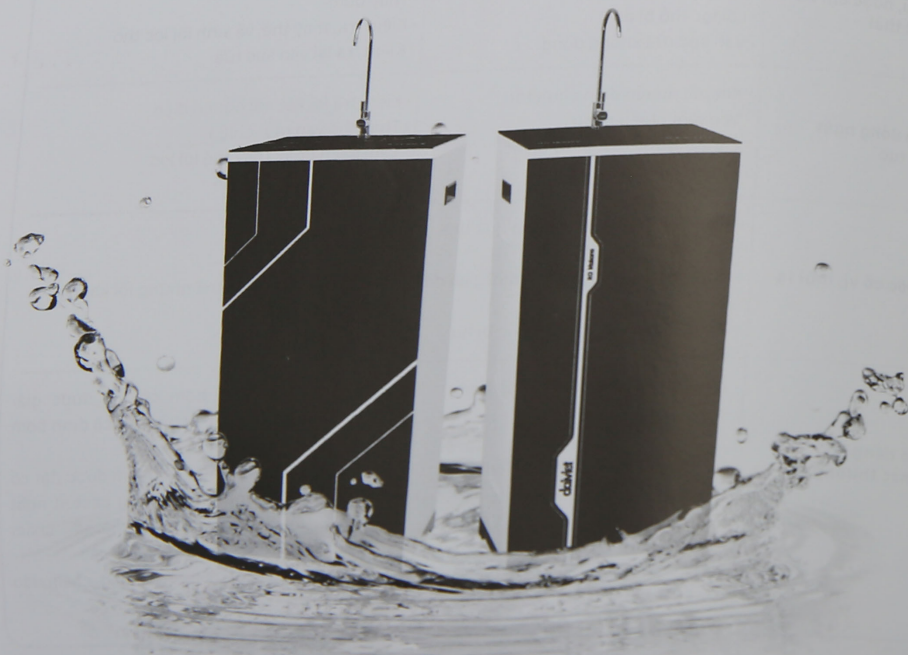
8 Cắm dây nguồn vào ổ cắm điện, mở van nước cấp đầu vào cho máy.

CÁCH XỬ LÝ SỰ CỐ HỆ THỐNG NƯỚC

SỰ CỐ	NGUYÊN NHÂN	CÁCH XỬ LÝ
Không hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> Không có điện Adaptor bị hư hoặc chưa kết nối Van áp cao hoặc van áp thấp bị hư Bơm hư Áp lực nước thấp 	<ul style="list-style-type: none"> Cắm điện/ Kiểm tra lại phích cắm điện, công tắc điện Thay adaptor hoặc kết nối lại Thay van áp cao hoặc van áp thấp Thay bơm Đầu tắt áp thấp bằng cách nhấn vào công tắc màu xanh ngay giá sắt bên trong máy
Không có nước lọc hoặc nước thải khi máy đang hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> Lõi lọc trước màng RO đã bị tắc Màng RO bị tắc Nghẹt hệ thống ống dẫn hoặc co nối ống PE bị xoắn hoặc phụ kiện bị tắc Bơm hư Nước đầu vào thiếu Van điện tử không mở Van chia nước bị hư 	<ul style="list-style-type: none"> Làm sạch hoặc thay thế lõi lọc Làm sạch màng RO. Nếu không hiệu quả thì thay màng RO Kiểm tra ống nước để tìm ra nơi ống bị vặn xoắn hoặc bị rò rỉ. Loại bỏ các chất bẩn bị tắc nghẽn Thay bơm Kiểm tra nước đầu vào có hay không Kiểm tra van điện tử Thay thế van chia nước
Nước thải quá nhiều, hoặc chỉ có nước thải	<ul style="list-style-type: none"> Màng RO bị tắc Áp lực bơm không đủ Lõi lọc thô bị dơ Van sục rửa không đóng 	<ul style="list-style-type: none"> Làm sạch hoặc thay thế màng RO Thay bơm Kiểm tra, thay thế, vệ sinh lõi lọc thô Kiểm tra lại van sục rửa
Bơm đóng ngắt liên tục	<ul style="list-style-type: none"> Kết nối nguồn điện chưa tốt Van một chiều bị hư Lõi lọc trước màng RO bị tắc Thiếu nước đầu vào 	<ul style="list-style-type: none"> Kiểm tra lại kết nối nguồn điện Thay thế van một chiều Làm sạch hoặc thay thế lõi lọc Kiểm tra nước đầu vào
Nước có vị, mùi lạ	<ul style="list-style-type: none"> Lõi nâng cấp đã hoạt động quá thời gian Máy dừng hoạt động một thời gian dài Màng RO bị tắc nghẽn hoặc bị hư 	<ul style="list-style-type: none"> Thay lõi nâng cấp Vệ sinh lõi lọc. Thay thế những lõi không còn sử dụng được Thay thế màng RO
Có tiếng ồn khác thường	<ul style="list-style-type: none"> Âm thanh khác thường của bơm Vị trí đặt máy không cân bằng Dây dẫn nước chạm vào thân tủ 	<ul style="list-style-type: none"> Tiếng ồn nhỏ của bơm có thể được giải quyết bằng cách điều chỉnh vít cố định bơm hoặc thay bơm khác Phải chắc chắn rằng sản phẩm được đặt cố định, cách tường một khoảng cách ít nhất 15cm, phần lưng phía sau của sản phẩm không chạm vào bất cứ vật thể nào Đảm bảo dây dẫn nước không chạm vào thân tủ

SỰ CỐ	NGUYÊN NHÂN	CÁCH XỬ LÝ
Rò rỉ nước	<ul style="list-style-type: none"> Bơm rò rỉ nước Các co nối bị rò rỉ nước Lỗi nâng cấp rò rỉ nước Cốc màng RO hư, rò rỉ nước Dây gioăng màng RO hư 	<ul style="list-style-type: none"> Thay thế bơm Lắp lại hoặc thay thế co nối Thay lõi nâng cấp Thay cốc màng RO Thay dây gioăng màng RO
Giá trị TDS của nước lọc khác thường	<ul style="list-style-type: none"> Màng RO hư Không hoạt động thời gian dài 	<ul style="list-style-type: none"> Thay màng RO Tháo nước trong bình và khởi động lại toàn bộ hệ thống
Bị giật khi chạm vào sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> Tiếp đất không phù hợp 	<ul style="list-style-type: none"> Sử dụng ổ cắm có dây tiếp đất chống rò rỉ điện Lắp dây tiếp đất chống rò rỉ điện

Lưu ý: Những phân tích phía trên chỉ là để tham khảo. Khi có sự cố xuất hiện, vui lòng không tự ý tháo rời máy. Liên lạc trung tâm bảo hành hoặc đại lý bán sản phẩm để được kiểm tra và sửa chữa.



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG AN TOÀN

Liên lạc tổng đài hoặc website để kiểm tra thông tin hàng chính hãng, quyền lợi kích hoạt bảo hành sản phẩm và đọc kỹ sách hướng dẫn sử dụng trước khi dùng:

- Sử dụng điện áp 220 V, dao động không quá $\pm 10\%$. Máy có thể bị hỏng nếu điện áp quá cao hoặc quá thấp.
- Không sử dụng xăng, hóa chất tẩy rửa, cồn, rượu... để làm sạch máy.
- Vệ sinh máy và thay lõi lọc định kỳ theo hướng dẫn của nhà cung cấp.
- Đặt máy nơi có bề mặt bằng phẳng, khô ráo, sạch sẽ, cách tường một khoảng cách an toàn ít nhất 15 cm, tránh nơi nhiệt độ cao hoặc tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời.
- Đảm bảo nhiệt độ nước đầu vào từ 5 - 38°C.
- Giữ máy tránh xa khỏi tầm với của trẻ em. Giám sát cẩn thận và không để cho trẻ em sử dụng máy.
- Tắt máy, ngắt nguồn điện khi: vệ sinh máy, di chuyển máy hoặc không sử dụng máy.
- Khi không sử dụng nên: ngắt nguồn điện và giữ bồn nước rỗng.
- Không sử dụng máy khi có dấu hiệu trục trặc. Không nên tự ý mở và sửa máy. Vui lòng liên lạc trung tâm bảo hành và đại lý bán sản phẩm để được kiểm tra và sửa chữa.

HƯỚNG DẪN ĐĂNG KÝ KÍCH HOẠT BẢO HÀNH ĐIỆN TỬ SẢN PHẨM CỦA ĐẠI VIỆT



Để đảm bảo quyền lợi cho quý khách hàng khi mua bất kỳ sản phẩm nào của Đại Việt, chúng tôi xin hướng dẫn các hình thức đăng kí bảo hành điện tử như sau:

- Bước 1** Tìm vị trí **TEM BẢO HÀNH ĐIỆN TỬ** trên thân máy.
- Bước 2** Cào lớp tráng bạc để xuất hiện **MÃ QR** và **CHUỖI BẢO MẬT**.
(Hãy đảm bảo trước khi cào lớp tráng bạc còn nguyên vẹn, che phủ 80% mã QR)
- Bước 3** Đăng ký bảo hành điện tử.
- ▶ Qua kênh **ĐẠI LÝ CHÍNH HÃNG**
 - Thời điểm: ngay tại thời điểm mua sản phẩm.
 - Quý Khách Hàng liên hệ **ĐẠI LÝ CHÍNH HÃNG** để được hỗ trợ đăng ký bảo hành điện tử bằng ứng dụng nghiệp vụ do Đại Việt cấp.

Khuyến cáo: Quý Khách Hàng sử dụng hình thức này để chắc chắn hàng mua là Sản Phẩm Chính Hãng do Đại Lý Chính Thức của Đại Việt phân phối.
 - ▶ Qua kênh Tổng Đài **1800 60 80** (miễn phí)
- Bước 4** Nếu mã hợp lệ, tin nhắn xác nhận sẽ được gửi đến số thuê bao di động Quý Khách Hàng đã đăng ký với nội dung:

"CHUC MUNG QUY KHACH DA KICH HOAT THANH CONG SAN PHAM CHINH HANG CUA DAI VIET - Thoi han bao hanh den: dd/mm/yyyy (*)"

Để tra cứu thời hạn bảo hành của Sản Phẩm Quý Khách Hàng có thể:

-  Truy cập website: **bhdt.tapdoandaiviet.com.vn** hoặc liên hệ Trung Tâm Bảo Hành **1800 60 80** (miễn phí) để xác thực thông tin hàng chính hãng, quyền lợi bảo hành điện tử của sản phẩm và các hỗ trợ khác trong quá trình sử dụng.
-  Đối với Khách Hàng mua sản phẩm của Đại Việt tại các siêu thị điện máy: vẫn sử dụng hình thức phiếu bảo hành hoặc áp dụng chính sách bảo hành của các siêu thị điện máy này.

Lưu ý: Bảo hành 1 năm cho phần điện, khách hàng kích hoạt bảo hành điện tử được cộng thêm 1 năm bảo hành phần điện.



SỐ ĐIỆN THOẠI HỖ TRỢ KỸ THUẬT
086 2029 178 (Mr.Thành) - 086 7010 178 (Mr.Kiệt)

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN LẠNH ĐẠI VIỆT

Địa chỉ: Lô IV.11, Đường số 4, KCN Tân Bình, P. Tây Thạnh, Q. Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh
Hotline 1800 60 80 | Website www.tapdoandaiviet.com.vn